

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13/2013/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 28 tháng 6 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH**Về việc ban hành Danh mục thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Phú Thọ****ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.** Ban hành Danh mục thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế, áp dụng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (*Danh mục từng thủ tục hành chính kèm theo*).

Trong quá trình thực hiện, nếu các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành thủ tục hành chính mới hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ nội dung các thủ tục hành chính đã quy định trong Quyết định này, Sở Y tế có trách nhiệm rà soát, phối hợp với Sở Nội vụ báo cáo UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung phù hợp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế phần danh mục thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tại Quyết định số: 1565/2007/QĐ-UBND ngày 28/6/2007 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết công việc của tổ chức, công dân tại các sở, ban, ngành; UBND huyện, thành, thị; UBND xã, phường, thị trấn.**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL, Cục KSTTHC);
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT, các PCT;
- Website Chính phủ;
- Sở Tư pháp;
- CVP, PCVPTH;
- TTCB và TH, NCTH;
- Lưu: VT, KSTTHC, VX2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH****Chu Ngọc Anh**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ**

(Kèm theo Quyết định số 13/2013/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2013

của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)

PHẦN I

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ**

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	TRANG
LĨNH VỰC DƯỢC MỸ PHẨM		
1	Cấp chứng chỉ hành nghề dược.	5
2	Đổi chứng chỉ hành nghề dược do hỏng, rách nát, thay đổi địa chỉ thường trú của cá nhân đăng ký hành nghề Dược.	10
3	Gia hạn chứng chỉ hành nghề dược.	13
4	Cấp lại chứng chỉ hành nghề dược.	15
5	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở bán lẻ thuốc.	17
6	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở bán buôn thuốc.	24
7	Đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc do hỏng, rách, nát, thay đổi người quản lý chuyên môn về dược, thay đổi tên cơ sở kinh doanh thuốc nhưng không thay đổi địa điểm kinh doanh; thay đổi địa điểm trụ sở đăng ký kinh doanh trong trường hợp trụ sở đăng ký kinh doanh không phải là địa điểm hoạt động kinh doanh đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc.	31
8	Cấp bổ sung phạm vi kinh doanh thuốc trong giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc.	34
9	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc.	39
10	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở bán buôn, bán lẻ thuốc.	45
11	Cấp thẻ “Người giới thiệu thuốc”.	48
12	Xác nhận không hành nghề dược tại tỉnh Phú Thọ.	51
13	Cấp giấy tiếp nhận hồ sơ quảng cáo mỹ phẩm đối với mỹ phẩm sản xuất trong nước được quảng cáo trên bảng, biển, panô, băng-rôn, vật phát quang, vật thể trên không, dưới nước, phương tiện giao thông, vật thể di động khác.	54
14	Cấp “Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền”.	55
LĨNH VỰC TRANG THIẾT BỊ VÀ CÔNG TRÌNH Y TẾ		
15	Cấp giấy tiếp nhận quảng cáo trang thiết bị y tế được quảng cáo trên bảng, biển, panô, băng-rôn, vật phát quang, vật thể trên không, dưới nước, phương tiện giao thông, vật thể di động khác.	57

LĨNH VỰC VỆ SINH AN TOÀN THỰC PHẨM VÀ DINH DƯỠNG		
16	Cấp Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy	58
17	Cấp Giấy Xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm	66
18	Cấp lại Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy	78
19	Cấp lại Giấy Xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm	81
20	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai, bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành y tế trên địa bàn; cơ sở nhỏ lẻ sản xuất thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; cơ sở nhỏ lẻ kinh doanh thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm có yêu cầu bảo quản sản phẩm đặc biệt.	84
21	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai, bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành y tế trên địa bàn; cơ sở nhỏ lẻ sản xuất thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; cơ sở nhỏ lẻ kinh doanh thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm có yêu cầu bảo quản sản phẩm đặc biệt.	87
22	Cấp giấy tiếp nhận quảng cáo sản phẩm thực phẩm.	90
23	Cấp giấy tiếp nhận hồ sơ quảng cáo trong lĩnh vực khám, chữa bệnh.	92
LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH Y KHOA		
24	Giám định thương tật cho người bị tai nạn lao động, người bị tai nạn lao động hưởng trợ cấp 1 lần, người bị tai nạn lao động hưởng trợ cấp hàng tháng (đối với giám định lần đầu).	94
25	Giám định thương tật cho người bị tai nạn lao động, người bị tai nạn lao động hưởng trợ cấp 1 lần, người bị tai nạn lao động hưởng trợ cấp hàng tháng khi vết thương cũ tái phát (đối với giám định lần hai).	98
26	Giám định khả năng lao động do người lao động bị mắc bệnh nghề nghiệp lần đầu.	102
27	Giám định bệnh nghề nghiệp tái phát.	105
28	Giám định khả năng lao động để thực hiện chế độ hưu trí đối với đối tượng trường hợp người lao động đang công tác tại cơ quan mà sức khỏe không đảm bảo công tác xin nghỉ chế độ.	109
29	Giám định khả năng lao động để thực hiện chế độ hưu trí đối với người về hưu chờ đủ tuổi đời để hưởng lương hưu hàng tháng khi bị ốm đau tai nạn rủi ro do mà suy giảm khả năng lao động.	114
30	Giám định lại vết thương tái phát đối với người bị thương và thương binh, người hưởng chính sách như thương binh. (đối với trường hợp người bị thương có tỷ lệ thương tật từ 21% trở lên).	119

31	Giám định lại vết thương tái phát đối với người bị thương và thương binh, người hưởng chính sách như thương binh (đối với trường hợp người bị thương có tỷ lệ thương tật 5% đến 20%).	121
32	Giám định Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học.	123
33	Giám định lại khả năng lao động đối với người đang hưởng chế độ mất sức lao động.	125
34	Giám định tổng hợp.	129
35	Giám định để thực hiện chế độ tử tuất.	133

(Ấn định trong Danh mục này 35 thủ tục hành chính)